BỘ TÀI CHÍNH **CỤC HẢI QUAN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **2668** /CHQ-GSQL V/v thủ tục hải quan đối với hóa chất xuất khẩu, nhập khẩu	*Hà Nội, ngày* 21 *tháng* 4 *năm* 2025

Kính gửi: Các Chi cục Hải quan khu vực.

Cục Hải quan nhận được phản ánh vướng mắc trong việc thực hiện thủ tục hải quan đối với mặt hàng hóa chất, tiền chất xuất khẩu, nhập khẩu của Cục Hải quan tỉnh Bình Dương (nay là Chi cục Hải quan Khu vực XVI) tại công văn số 2716/HQBD-GSQL ngày 28/10/2024, công văn số 1978/HQBD-GSQL ngày 31/07/2024, của Cục Hải quan TP Cần Thơ (nay là Chi cục Hải quan khu vực XIX) tại công văn số 1511/HQCT-NC ngày 30/10/2024.

Căn cứ quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022), Nghị định số 33/2024/NĐ-CP ngày 27/3/2024 của Chính phủ, Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2022/TT-BCT ngày 27/10/2022); Luật Phòng chống ma túy, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ, Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ và pháp luật về hải quan, Cục Hải quan hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Về xác định chính sách đối với hóa chất, tiền chất nhập khẩu/xuất khẩu *(theo báo cáo vướng mắc của Chi cục Hải quan khu vực XVI)*:

- Người khai hải quan căn cứ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên, đối chiếu với thực tế hàng hóa xuất khẩu/nhập khẩu để xác định chính sách quản lý đối với hóa chất, tiền chất nhập khẩu/xuất khẩu (thuộc danh mục mặt hàng phải khai báo hóa chất/giấy phép nhập khẩu/xuất khẩu đối với hóa chất, tiền chất) để thực hiện khai hải quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung khai trên tờ khai hải quan.

- Người khai hải quan không phải nộp thêm chứng từ ngoài các chứng từ thuộc bộ hồ sơ hải quan quy định tại Điều 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC).

- Đối với các tờ khai luồng vàng, luồng đỏ: khi kiểm tra hồ sơ hải quan, kiểm tra thực tế hàng hóa nếu cơ quan hải quan không có đủ cơ sở để xác định tính chính xác của hàng hóa khai báo thì thực hiện theo quy định tại điểm b.3 khoản 1 Điều 24 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính, khoản 5 Điều 29 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/04/2018).

2. Về vướng mắc đối với hàng hóa chứa tiền chất công nghiệp không thuộc trường hợp được miễn trừ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP (mặt hàng phải đồng thời áp dụng tính thuế theo mã số hàng hóa

và áp dụng chính sách quản lý theo thành phần bên trong của hàng hóa, *theo báo cáo vướng mắc của Chi cục Hải quan khu vực XIX):*

- Trường hợp tiền chất chứa trong hàng hóa xuất khẩu/nhập khẩu thuộc đối tượng, danh mục tiền chất công nghiệp phải có giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu thì khi làm thủ tục hải quan, người khai hải quan phải có giấy phép của Cục Hóa chất - Bộ Công thương.

- Chính sách thuế đối với hàng hóa nhập khẩu/xuất khẩu có chứa tiền chất công nghiệp thực hiện theo chính sách thuế áp dụng cho hàng hóa có cùng mã số HS.

3. Chính sách quản lý đối với tiền chất từ nội địa vào kho ngoại quan (*vướng mắc của Chi cục Hải quan khu vực XVI*):

Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 85 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ thì hàng hóa từ nội địa đưa vào kho ngoại quan là hàng hóa đã làm xong thủ tục hải quan chờ xuất khẩu.

Do vậy, trường hợp hàng hóa có chứa tiền chất công nghiệp hoặc tiền chất công nghiệp thuộc đối tượng, danh mục tiền chất phải có giấy phép xuất khẩu hóa chất theo quy định của pháp luật, thì người khai hải quan phải hoàn thành thủ tục xuất khẩu hàng hóa trước khi đưa hàng hóa vào kho ngoại quan và khi làm thủ tục xuất khẩu phải có giấy phép xuất khẩu tiền chất của Cục Hóa chất - Bộ Công Thương.

4. Vướng mắc về chính sách quản lý đối với mặt hàng HCFC-141b trộn sẵn trong Polyol từ khi Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT đến nay (*vướng mắc của Chi cục Hải quan khu vực XVI*):

Về chính sách quản lý đối với mặt hàng HCFC-141b trộn sẵn trong Polyol nhập khẩu đã được hướng dẫn cụ thể tại các Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30/12/2011 của liên Bộ Công Thươngn và Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT ngày 14/08/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Nghị định 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ và Thông tư 01/2022/TT-BTNMT ngày 07/01/2022 (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 19/2023/TT-BTNMT ngày 15/11/2023), đề nghị Chi cục Hải quan khu vực XVI nghiên cứu để thực hiện.

Cục Hải quan hướng dẫn để các đơn vị thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc vượt thẩm quyền thì kịp thời báo cáo kèm đề xuất gửi Cục Hải quan (qua Ban Giám sát quản lý về Hải quan) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- PCT Âu Anh Tuấn (để b/c);
- Chi cục HQKV XIX (thay trả lời công văn số 1571/HQCT-NV của Cục HQ TP. Cần Thơ);
- Chi cục HQKV XVI (thay trả lời công văn số 2716/HQBD-GSQL và 1978/HQBD-GSQL của Cục HQ tỉnh Bình Dương);
- Lưu: VT, GSQL (3b).

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN GIÁM SÁT QUẢN LÝ VỀ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC HẢI QUAN

Nguyễn Bắc Hải